

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Số tờ khai hải quan	Ngày đăng ký tờ khai hải quan	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):						Quyết định xóa nợ
											4272	4917	4918	4931	4943	4944	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13+14+15+16+17	12	13	14	15	16	17	18
I	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh									971.204	-	306.394	-	612.670	-	52.140	
1	Nguyễn Văn Lâm	8133040895	Thôn Thanh Hà, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Lâm	212649021	22/8/2014	CA tỉnh Quảng Ngãi			764.046		254.718		509.328			Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 03/3/2023
2	Kiều Minh Tân	8182265940	Tổ 4, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Kiều Minh Tân	210250717	19/7/2006	CA tỉnh Quảng Ngãi			155.828		51.676		103.342		810	Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 22/4/2022
2	Lê Thị Hà	4300553570	Thôn Đông Bình, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Lê Thị Hà	211217521	01/01/1987	CA tỉnh Quảng Ngãi			51.330						51.330	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/8/2022